

TÁN TỊNH ĐỘ NGŨ HỘI NIỆM PHẬT LUỢC PHÁP SỰ NGHI

PHẦN SAU

VĂN TÁN CỦA BỒ-TÁT TỬ

Đáng thương thay! Đáng thương thay
Bồ-tát Tử đạo chơi ở Tây phương
Ra ngoài thường nhẫn nhục
Về nhà không sân giận
Chỉ chuyên tu Tịnh độ
Chúng được thân vàng tía
Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Tâm chúng sinh tâm chúng sinh
Chùm đắm bùn vô minh
Lúc nào mới tỏ ngộ Bồ-tát Tử
Chúng được thân sắc vàng
Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Tâm chúng sinh tâm chúng sinh
Sóng ngòi mạnh khó lường
Nơi nào không tìm đến
Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Phật chỉ cõi Di-đà vui rầm rộ
Chúng sinh phải chịu khổ địa ngục
Đều đáng thương, mong trốn chạy ra
Kẻ chi trời, kẻ chi trời
Chúng sinh không có duyên cùng Phật
Trăm ngàn lời, không giáo hóa được Bồ-tát Tử
Người tội sẽ xuống chốn huỳnh tuyễn

Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Di-dà tạo thuyền lớn
Đưa khỏi bờ biển khổ
Đầu thuyền tối sẩm sắp muốn chìm Bồ-tát Tử.
Quý thay gặp được người niệm Phật
Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Ao Đông ao Tây trăm đài báu
Lâu các quang minh muôn lớp mở
Liền đến trong lâu xem bồ xứ
Trở về trên điện lê Như Lai
Uyển chuyển trong đài hoa
Uyển chuyển trong đài hoa.
Hoa sen đỏ, hoa sen xanh
Sinh trên đài hoa sen ngàn cánh
Phật Di-dà nghiệp thọ
Phật Di-dà nghiệp thọ.

VĂN TÁN NAI

Xưa có một hiền sĩ rừng Sa-la
Hằng ngày ở trên núi rừng Sa-la
Trăm chim cùng ca hát rừng Sa-la
Xem nhau như anh em.
Có một người đi qua,
Trượt chân rơi xuống suối
Tay nắm cây không gốc
Niệm niệm Quán Thế Âm
Nai nghe được lời này
Bảo: ông hãy lên lưng Nai
Sẽ đưa ông đến bờ.
Được lên bờ kia rồi
Đến quỳ trước mặt Nai
Không có gì báo ân
Xin làm nô bộc Nai
Nai loài vật trong rừng

*Không cần có nô bộc
Đói thì ăn trăm cỏ
Khát uống nước suối trong
Muốn báo được ân nai
Đừng nói nai ở đây.*

Có một thứ phi của Quốc vương bị bệnh lâu ngày. Đêm đêm thường thấy Nai chín màu. Nếu không được Nai này thì mạng sống khó kéo dài. Nhà vua liền ra lệnh tập trung các quần thần bảo rằng:

*Ai biết nai chín màu
Và chỗ ở của nai
Phân nước thường ngàn vàng
Náo nghe lời nói này*

Xoa tay đến trước vua:

*Thần biết nai chín màu
Thường ở bên bờ suối
Xin vua đem nhiều binh
Nai này rất lanh lẹ.*

Nhà vua đem cả trăm vạn quân, bao quanh bốn phía rừng. Nhà vua đương cung muốn bắt nai, liền nghe Nai nói rằng: Nhà vua là Cadiếp, Ta chính là Như Lai.

Ngày xưa cứu mạng ông, nào ngờ hôm nay lại hại nai.

Khắp khuyên các chúng sinh trong đạo tràng, mỗi ngày đều phát tâm Bồ-đề.

VĂN TÁN THỈNH QUÁN THẾ ÂM

Ca ma na mục khu
Ca ma na mẫu giả
Na ca ma giả na
Ca ma na hè tắc đá.
Ca ma na khư biện.
Di ca ma na, ca ma ná.
Sa ma chuyền, sa yết la (2 hiệp).
Ma na ngặtさい (2 hiệp).
Nam-mô tắc để Quán Thế Âm Bồ-tát.
Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát.

ĐẠO TRÀNG LẠC TÁN VĂN

Đại chúng mỗi người đều chắp tay (đạo tràng vui)
 Cúi mình cảm tạ ân Thế Tôn (đạo tràng vui)
 Hay dùng từ bi, phuong tiện khéo (đạo tràng vui)
 Chỉ bày cảnh vui ở Tây phương (đạo tràng vui)
 Đạo tràng sắp tan người sắp biệt
 Nỗ lực khuyên nhau trừ tham sân (đạo tràng vui)
 Nhân duyên tham sân chướng Tịnh độ (đạo tràng vui))
 Không được giải thoát, mãi trầm luân (đạo tràng vui)
 Cùng nhau thân cận, sách tấn nhau (đạo tràng vui)
 Mạng chung được đến trước Phật Đà (đạo tràng vui)
 Nguyện pháp môn này luân chuyển mãi (đạo tràng vui)
 Đạo tràng chúng đẵng lợi càng thêm (đạo tràng vui)
 Chúng con đều được hưởng an vui (đạo tràng vui)
 Thấy nghe tùy hỷ cũng như vậy (đạo tràng vui)
 Tất cả hồi tâm sinh Tịnh độ (đạo tràng vui)
 Tay cầm hương hoa đến Tây phương (đạo tràng vui)

VĂN NGUYỆN ƯA VĂNG SINH

Nguyện vãng sinh (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Được sinh Tịnh độ báo ân sư (vui vô lượng)
 Người hay niệm Phật, Phật sẽ nhớ (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Chuyên tâm niệm Phật, Phật biết người (vui vô lượng)
 Tất cả hồi tâm hướng An lạc (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Liên thấy thân công đức sắc vàng (vui vô lượng)
 Và Thánh chúng Tịnh độ trang nghiêm (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Che kín trước mặt người tu hành (vui vô lượng)
 Người tu thấy tâm mình vui vẻ (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Trọn ngày theo Phật ngồi sen vàng (vui vô lượng)
 Một niệm nương dài đến hội Phật (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Liên chứng bất thoái nhập Tam hiền (vui vô lượng)
 Trong mỗi mỗi ao hoa nở đầy (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Mỗi hoa đều là người vãng sinh (vui vô lượng)
 Thà sen vàng khép trăm ngàn kiếp (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Không muốn địa ngục trong giây lát (vui vô lượng)
 Đài giữ nửa tòa nương lá sen (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Tiếp bạn đồng tu cõi Diêm-phù (vui vô lượng)
 Nhẫn với người tu cõi Ta-bà (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Niệm niệm siêng năng chớ ngủ nghỉ (vui vô lượng)
 Nương nhân duyên này sinh Tịnh độ (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Mạng chung được đến trước Đức Phật (vui vô lượng)

VĂN TÁN TIẾU BAN-CHU TAM-MUỘI LẠC

Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Vì độ Ta-bà phân thân nhập (nguyễn vãng sinh)
 Tâm tướng thành đạo độ chúng sinh (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Nhiều kiếp đến nay thường trầm luân (nguyễn vãng sinh)
 Khắp nơi chỉ nghe tiếng sinh tử (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Thích-ca Mâu-ni chân báu độ (nguyễn vãng sinh)
 Cúi mình lạy tạ ân Thích-ca (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Trong miệng nghẹn lời không nói được (nguyễn vãng sinh)
 Điều do đời trước không nhân lành (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Mang lông đói sừng làm súc sinh (nguyễn vãng sinh)
 Các thứ roi vọt đánh vào thân (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Muôn việc đều hướng về Tịnh độ (nguyễn vãng sinh)
 Mỗi mỗi hào quang chiếu mười phương (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
 Ba cõi sáu đường khổ khó dứng (vui vô lượng)
 Tướng tốt Đức Phật tâm vạn tư (nguyễn vãng sinh)
 Cõi nước Di-đà cũng không gấp (vui vô lượng)
 Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)

Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Lo sợ lâu ngày không hiệu quả (nguyễn vãng sinh)
Niệm Phật liền nói không công phu (vui vô lượng)
Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Ba cõi không an như nhà lửa (nguyễn vãng sinh)
Bốn đường đều dứt hết trần ai (vui vô lượng)
Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Nhàm sinh tử ở nơi cốt nhục (nguyễn vãng sinh)
Nào hay năm ấm chô bào thai (vui vô lượng)
Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Đời nay phải phát đạo tâm ngay (nguyễn vãng sinh)
Mong gặp Tịnh độ pháp môn khai (vui vô lượng)
Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Nguyễn sinh nước An dưỡng Tây phương (nguyễn vãng sinh)
Được Di-đà Thánh chúng dắt dùn luôn (vui vô lượng)
Ban-chu Tam-muội lạc (nguyễn vãng sinh)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (vui vô lượng)
Định tán hai môn đều được sinh (nguyễn vãng sinh)
Chín phẩm tinh thô đều nương đài
Ban-chu Tam-muội lạc (vui vô lượng)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (nguyễn vãng sinh)
Chứng được tam minh tám giải thoát (vui vô lượng)
Giả từ ngũ trước thấy Như Lai (nguyễn vãng sinh)
Ban-chu Tam-muội lạc (vui vô lượng)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (nguyễn vãng sinh)
Hạnh nguyện Di-đà rộng vô biên (vui vô lượng)
Tử bi thương xót khắp chúng sinh (nguyễn vãng sinh)
Ban-chu Tam-muội lạc (vui vô lượng)
Ba cõi sáu đường khổ khó dừng (nguyễn vãng sinh)
Đều muốn giáo hóa khiến vãng sinh (vui vô lượng)
Chúng sinh tội nghiệp đều an vui (nguyễn vãng sinh)

VĂN TÁN TƯƠNG QUÁN

*Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Trầm luân cảnh ngũ dục
Gá thân nơi thai ấm
Gió nghiệp thổi đầy đủ
Thân nương đỡ sinh ra
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Hay khiến quyến thuộc vui
Xe giá rước trở về
Đầu, dại đứng trong tay
Mẹ hiền dõi nhìn theo
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Ngựa tre duyên hẻm rừng
Tụ lạc đầy đống cát
Lông mày tơ lá liễu
Đôi má giống hoa đào
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Lúc đến tuổi ba lăm
Ưa thích việc vinh hoa
Đêm cầm đàn khảy hát
Ngày ngắm ráng trời hồng
Hoa Ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Thân thể rất dũng mãnh
Ngạo mạn tạo anh hùng
Tiêu diêu trên long mã
Bồi hồi trong cầm tẩu
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Ngồi nhìn xem trăng sáng
Hướng gió mát trong lành
 Tay cầm gương như thoả
Không sợ cung sinh tử
Hoa ưu-dàm khó hiện*

*Đại chúng lóng lòng nghe.
Rút gươm bình bối biển
Giơ giáo thăng vạn quân
Suốt ngày nằm trên giường
Ngồi dậy có người dùu
Miệng thường hay than thở
Ai biết già đã đến
Tâm mươi sắp già yếu
Muôn việc không kham nổi
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Đã từng chưa sương móc
Lo sợ gió mưa tan
Muốn tạo nghiệp Tây phương
Chẳng qua thời trai trẻ
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Thế gian ở mấy ngày
Âm phủ đã nhiều năm
Đầu lâu rơi xuống rã
Thịt tan gân chóng rụi
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Tứ chi đều đảo lộn
Lật thành phần qua nhọn
Xương cốt phàm phu ta
Trở thành Tỳ-phú-la
Hoa ưu-dàm khó hiện
Đại chúng lóng lòng nghe.
Đầu khuyên theo việc lành
Trọn đều mờ mịt tối
Hồng nhan hết đẹp đẽ
Đầu bạc há than van!*

VĂN TÁN ƯA XUẤT GIA

Xuất gia vui, xuất gia vui. Từ vô thiêng xa lìa các chấp trước, đời nay gặp duyên lành, cất ái từ thân, đến trừ tình thô, đoạn các ác phát thân tâm. Nương lời dạy của bậc Thánh trừ các phiền não. Dùng dao vàng cắt tóc, đắp y uống thuốc báu. Uống thuốc báu hưởng pháp vui thêm phấn khởi. Ai ở trong đêm dài mê muội, ngày này thân Thanh tịnh. Vui đại giác, vui đại giác. Xuất gia an, xuất gia an. Tất cả việc không liên can nhau. Đến tuổi hai mươi gặp Hòa thượng xin bẩm thọ giới. Gặp giới đàn Thanh tịnh, gặp giới đàn Thanh tịnh. Tu định tuệ, chứng không khó. Ngộ lưu ly sáng trong ngoài. Diệu dụ Liên Hoa, trợn mắt nhìn khắp. Xưng Thích tử, pháp môn ra vào thênh thang, tới lui đường không ngăn ngại. Đường giải thoát xa chứng Niết-bàn. Chứng Niết-bàn về đi thôi. Cửa báu mở thấy Phật Di-đà. Lên tòa báu Bồ-tát rải hoa. Xưng thiện tai, xưng thiện tai. Rừng báu xem nước, chim cây cối. Nhớ năm hội, thương tiếng nhu nhuyễn. Khen pháp vương, khen pháp vương. Chim cọng mặng, đối trước uyên ương, anh vũ, tần-già nói diệu pháp thường khen chúng sinh. Ở phương khổ, ở phương khổ, quy khứ lai. Lìa Ta-bà thường ở bên Đức Phật, nghe diệu pháp chỉ cõi Tây phương. Là Thích-ca, là Thích-ca, quy khứ lai. Thấy Phật Di-đà ở cõi Tây phương. Hiện đang thuyết pháp độ chúng sinh. Ra khỏi sông ái, ra khỏi sông ái, quy khứ lai. Trên đài vàng Thế Chí, Quán Âm đến dẫn đường bách pháp minh môn nên tự khai, nên tự khai.

VĂN TÁN NGUYỆN VĂNG SINH

Nguyện vãng sinh, nguyện vãng sinh (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Vô thường mau chóng chẳng an nhiên (vui vô lượng)

Bọt nước nổi chìm không trụ lâu (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Duyên sinh tạm có, rồi lại không (vui vô lượng)

Giả sử trăm năm như nháy mắt (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Có sinh ắt phải có vô thường (vui vô lượng)

Sự sống không dừng như sấm chớp (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Gia công niệm Phật chớ biếng lười (vui vô lượng)

Ngày nay đạo tràng đồng pháp vui (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Hội này hội khác cũng khó gặp

Mỗi mỗi khuyên nhau đồng phát nguyện (Phật Di-đà Phật Di-đà)

Đời đời pháp hội được gặp nhau (vui vô lượng)

VĂN TÁN BÁT-NHÃ

Xưa có Bồ-tát ngồi tĩnh tọa (Phật Di-đà)
 Quán chiếu năm uẩn thảy đều không (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Trong tưởng không không, chẳng thật có (Phật Di-đà)
 Tánh Bát-nhã rộng khó nghĩ bàn (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Nên biết diệu thân không quái ngại (Phật Di-đà)
 Là đại thần chú khởi tâm từ (Phật Di-đà Phật Di-đà)
 Chân thật không dối phải tin sâu (Phật Di-đà)
 Yết-đế, yết-đế trừ hồn nghi (Phật Di-đà Phật Di-đà)

VĂN TÁN TIỂU ĐẠO TRÀNG

Tôi nghe như vầy, một thuở nọ (vui đạo tràng)
 Phật ở Linh thứu, thành Vương xá (vui đạo tràng)
 Bồ-tát, Thanh văn và tám bộ (vui đạo tràng)
 Địa động thiêng hoa chẳng phải thường (vui đạo tràng)
 Đây là Chư Phật sinh tưởng lạ (vui đạo tràng)
 Văn-thù nói nhân duyên đời trước (vui đạo tràng)
 Hào quang chiếu khắp sinh điềm lạ (vui đạo tràng)
 Định nói kinh: Diệu Pháp Liên Hoa (vui đạo tràng)
 Đại chúng đều tu Tịnh độ nghiệp (vui đạo tràng)
 Tay cầm hoa hương đến Tây phương (vui đạo tràng)

VĂN TÁN ĐẠI LẠC

*Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên sinh Ngũ dài sơn
 Bồ-tát Văn-thù khai tâm địa
 Bồ-tát Phổ Hiền ngồi dài hoa.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên chép kinh Hoa Nghiêm
 Hoa Nghiêm, phẩm Tín xít
 Bồ-tát Tâm Vương ở trong đó.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên chép kinh Niết-bàn
 Phật Niết-bàn tánh hải*

*Sớm chứng núi Niết-bàn.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên chép kinh Dược Sư
 Dược Sư, hai mươi nguyện
 Nguyên nguyên độ chúng sinh.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên chép kinh Quán Âm
 Sức Quán Âm, Thể Chí
 Chỗ khổ đều đến trước.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên chép kinh Vô Lượng
 Mười sáu quán trong kinh
 Tam-muội tự nhiên thành.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên làm đèn trước Phật
 Chiếu kinh và chiếu tượng
 Được chiếu đến chúng Tăng.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên làm hương đèn Phật
 Hương đèn cúng dường Phật
 Độ hết người có duyên.
 Khi đệ tử phát nguyện
 Nguyên làm ao bảy báu
 Trong ao có hiền Thánh
 Đầu là người vãng sinh.*

VĂN TÁN

*Phật Di-đà uy nguy
 Dung nhan màu vàng tía
 Thân ba hai tướng tốt
 Dưới bàn chân bằng phẳng
 Đầu tám mươi vẻ đẹp
 Hào quang thường chiếu sáng
 Phạm âm vượt Tam thiên
 Âm vang như Phượng hoàng.
 Phật Di-đà uy nguy*

*Cõi nước rất Thanh tịnh
Đều một màu vàng ròng
Không có tên đường ác
Ao nước chảy xen nhau
Cây báu, năm âm thanh
Nói về khổ vô thường
Người nghe được vô sinh.
Phật Di-đà uy nguy
Các điều lành tốt đẹp
Cõi nước đẹp an vui
Đều muốn nguyện vãng sinh
Phật và chúng Bồ-tát
Thân thông đều đến rước
Bỗng nhiên ao bảy báu
Trong hoa sen hóa sinh.
Phật Di-đà uy nguy
Oai đức rộng không lường
Thân thể màu vàng ròng
Hào quang chiếu mươi phương
Người nghe thấy, nhìn thấy
Hằng dứt khổ sinh tử
Con nay đâu đánh lẽ
Cha lành của muôn loài.*

KHEN QUÁN THẾ ÂM BỒ-TÁT

*Chúng sinh bị khổ ách
Vô lượng khổ bức thân
Quán Âm sức trí diệu
Hay cứu khổ thế gian*

Cho đến:

*Cải kiện qua cửa quan
Trong quân trận sơ sệt
Do sức niêm Quán Âm
Cứu oán đều lui tan
Diệu Âm, Quán Thế Âm
Tiếng hồn thế gian kia*

*Cho nên thường phải niệm
 Niệm niệm chớ sinh nghi
 Quán âm bộc tịnh Thánh
 Nơi khổ não, nạn chết
 Hay làm chở nương cậy
 Dủ tất cả công đức
 Mắt lành trông chúng sinh
 Biển phước lớn không ngần
 Cho nên phải đánh lẽ.*

KHEN BỒ-TÁT ĐẠI THẾ CHÍ

*Dại Thế Chí Bồ-tát
 Thần thông đại tự tại
 Cùng Quán Âm không khác
 Quán Âm, Thế Chí hai Đại sĩ
 Thường hâu bên Đức Phật Di-đà
 Quán Âm đầu đội Phật Di-đà
 Thế Chí trong mõ có bình báu
 Trong bình hào quang sáng vô lượng
 Thường chiếu đến những chúng sinh khổ
 Từ bi hỷ xả cứu muôn loài
 Những việc đã làm không kể xiết
 Nên con xin cúi đầu đánh lẽ.*

KHEN ĐẠI THÁNH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI BỒ-TÁT

Văn-thù-sư-lợi
 Đệ tử của Pháp vương Diệu Đức
 Là Tổ sư của bảy Đức Phật
 Hiệu là Phật Long Chửng Thượng Tôn Vương.

Tuy chứng quả Phật chuyển pháp luân, nhập Niết-bàn, nhưng không bỏ đạo Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh, vô lượng công đức đều thành tựu. Vô lượng Phật đạo đều nghiêm tịnh. Những người gặp Ngài không ai chẳng được lợi ích. Những việc đã làm không kể xiết. Hiện tại phương Đông bắc thế giới sắc vàng, trong núi Thanh lương, trụ Thủ-

lăng-nghiêm Tam-muội cùng một muôn Bồ-tát cùng nhóm họp. Lợi lạc chúng sinh khổ. Cho nên con cái đầu đánh lẽ.

KHEN QUÁN KINH THẬP LỤC QUÁN

(Theo Quán kinh - Thích Tịnh Hà thuật)

*Thứ nhất quán rằng ở phía Tây
Thẳng thân ngồi ngay bỏ hôn mê
Khi thấy dục chìm như trống treo
Khiến tâm kiên cố chớ cao thấp.
Thứ hai quán nước vốn lăng trong
Tưởng nước là nước lý dẽ thành
Khiến nước sáng làm đất lưu ly
Rõ ràng lại thấy nâng bảo tràng.
Thứ ba vàng ròng trong đất báu
Sáu thời mưa hoa đầy rừng ngọc
Ánh sáng biến làm nhạc hư không
Tiếng sáo hay Thanh tịnh tâm người.
Thứ tư cây báu bảy lớp hàng
Bảy lá rũ cành ánh sáng lạ
Bốn thời hoa lá đều đầy đủ
Gió đến rừng cây lại bay hương.
Thứ năm phải quán ao bảy báu
Nước tám đức mát không nghĩ bàn
Kênh rách đều là nước cát vàng
Trên nước luôn luôn có hoa nở.
Thứ sáu nên quán các lầu báu
Hiên châu, lan can ngọc xanh biếc
Nhạc trời khi tấu vang đêm thanh
Pháp âm nhiệm mầu khuyên siêng tu.
Thứ bảy chuyên quán tòa sen nở
Vàng ròng làm cánh, ngọc làm đài
Trên tràng báu che lưỡi trân châu
Trang nghiêm chỉ nghĩ vì Như Lai.
Thứ tám tượng báu sắc tròn sáng
Muôn pháp đều từ tâm tưởng sinh
Nếu thấy thân mình ngồi trên hoa*

*Tam-muội sâu xa tự nhiên thành.
Thứ chín thân Pháp vương Di-dà
Tướng tốt hào quang không ai sánh
Chúng sinh niệm Phật đều nhiếp hộ
Tâm thường không bỏ người có duyên.
Thứ mười Quán Âm vị bổ xứ
Tướng màu bằng Phật khó nghĩ bàn
Đầu đội Như Lai tâm cung kính
Tử quang hằng trụ môn Đại bi.
Mười một Thế Chí đại oai hùng
Lâu dài giúp đỡ cứu sáu đường
Thế giới lay động ứng độ người
Hào quang thường chiếu hàng trung nhân.
Mười hai quán thân minh vãng sinh
Hoa sen nở khép rất rõ ràng
Ngôi ngay thẳng thắn tâm không động
Lâm chung sẽ được Phật đến rước.
Mười ba thân trượng sáu vàng tía
Chân hóa xưa nay không hai đường
Chỉ khiến tùy tâm quán rõ ràng
Pháp thân tướng màu tự rực rỡ.
Mười bốn người sinh hành nghiệp cao
Ba thân thượng phẩm dòng hào kiệt
Bách pháp minh môn, địa hoan hỷ
Định lực Kim Cang càng kiên cố.
Mười lăm sinh ở trong chín phẩm
Trọng tu Tịnh giới nghiệp mới tan
Bạn lành dạy Hồi hướng vãng sinh
Chốc lát bất giác ngồi dài sen.
Mười sáu vị hạ sinh rất thấp
Nghiệp chương khó tiêu, tuệ phát chậm
Mười niêm thai sen tuy trụ kiếp
Hoa nở lại được ngộ vô sinh.*

VĂN KHEN NGỢI KINH A-DI-ĐÀ

Thích-ca Diều Ngự Đại Từ Tôn
Cứu đời trước mở môn Tịnh độ
Muốn nói cõi Cực lạc trang nghiêm
Lúc đó Phật ở vườn Cấp cô
Pháp luân cùng đại chúng hưng khởi
Vô lượng người trời đại chúng nhóm
Xá-lợi-tử Thanh văn thứ nhất
Đứng đầu Bồ-tát là Văn-thù
Lúc ấy Phật nói tông chân thật
Tây phương quá đây mười câu-chi
Thế giới trang nghiêm tên Cực lạc
Di-dà ở đó không nghĩ bàn
Nước ấy chúng sinh khổ đã trừ
Nhàn rồi vui sướng không gì hơn
Ngày đêm tu hành vượt tám nạn
Sắc tướng trang nghiêm đều như nhau
Bảy hàng cây báu bảy lan can
Bảo cái, lưới báu treo trên không
Ai người có duyên đều được thấy.
Người ân cần học dùng tâm quán
Người đến nương hoa ngồi rừng báu
Trời đến trời nhạc điệp khúc hay
Sáu độ đã hay điều sáu luật
Bát chánh đạo hòa với tám âm
Nước công đức ao báu cát vàng
Sen nở ánh sáng tự bánh xe
Bồ-tát trên hoa ngồi ngay thẳng
Xem thì đều là người vãng sinh
Tịnh độ Di-dà nhà Pháp vương
Nguyệt lực trang nghiêm phát mầm đạo
Tòa báu bay trong lâu ngọc bích
Trên đất vàng rồng mưa hoa trời
Lấy hoa trời dựng đầy vạt áo
Lục thông như ý thân giác nhẹ
Cúng dường Chư Phật phương khác rồi
Về nước mình ăn cơm, kinh hành
Các chim hòa tiếng cả đêm ngày

Tiếng trong diẽn pháp khó nghĩ bàn
 Năm cǎn, năm lực, bảy giác chi Bát
 Thánh sâu xa nhập vô vi
 Mọi người đồng thời nghe tiếng pháp
 Người nghe đều sinh tâm niệm Phật
 Hóa chim, cây, chảng phải ba ác
 Di-dà tuyên dương pháp truyền sâu
 Gió nhẹ thổi động rừng cây báu
 Âm vang như tiếng nhạc cõi trời
 Mỗi mỗi không tuyên pháp nào khác
 Nơi nơi chỉ nghe niệm tên Phật
 Di-dà thọ mạng thật vô biên
 Dân trong nước đó cũng như vậy
 Thành đạo đến nay đã mười kiếp
 Hào quang chiếu hằng sa pháp giới
 Bồ-tát, Thanh văn, chúng rất nhiều
 Vì câu giải thoát thấy Di-dà
 Tính đến không thể biết hạng lượng
 Chư Phật phương khác cũng đến đây
 Truyền nghe cõi tịnh rất trong sạch
 Đầu là người A-bệ-bạt trí
 Một đời bồ xứ tu Tam-muội
 Chứng đắc Kim Cang thân rốt sau
 Thiện căn phước ít, lý khó sinh
 Bảy ngày chuyên niệm danh hiệu Phật
 Nếu lúc lâm chung tâm không loạn
 Di-dà quyết định tự rước ông.
 Mười hiệu Di-dà đáp nhân xưa
 Chư Phật sáu phương chứng thành thật
 Tướng lưỡi rộng dài, lời không đổi
 Như Lai hộ niệm người tín tâm
 Thế giới vô thường khó giữ lâu
 Chỉ cần phát nguyện sớm cần cầu
 Đã sinh, sẽ sinh, đều không lui
 Đầu hạn nay tu và chưa tu
 Chư Phật đồng thời khen Thích-ca
 Hay ở ngũ trước cùu Ta-bà
 Nói pháp thế gian khó tin này

*Đều khiến giác ngộ Đức Di-dà
Pháp Tạng mở bày nghĩa đã tròn
A-nan từ đây nói lời thật
Đại chúng vui mừng đều lãnh nhận
Như Lai dặn dò rộng lưu truyền.*

KHEN TÂN VÔ LUỢNG QUÁN (Pháp Chiếu thuật)

*Thích-ca trụ ở núi Linh thưu
Ra đời vì giáo hóa Ta-bà
Chúng Thanh văn Bồ-tát vô lượng
Ban đầu nghe kinh ý chưa thôi
A-xà Thái tử ở vương thành
Bắt lấy tội tù ở ngục hình
Vi-dê khóc lóc quy y Phật
Nguyệt thường không nghe tên các khổ
Thâm tâm không ưa cõi Diêm-phù
Thật là nhiều các quý, súc sinh
Chỉ xin Từ Tôn chỉ bày cho
Tịnh độ phƯƠng khac thে đi qua
Thích-ca Như Lai biết tâm bà
Chốc lát bỗng hiện đến cung vua
Giữa mày phóng sắc vàng soi chiếu
Vi-dê chướng hết, thấy được Phật (chân dung)
Cõi Tịnh độ khac tuy vô lượng
Thưa Phật chỉ sinh trong Cực lạc
Nguyệt thấy Di-dà mau thọ ký
Khoảnh khắc lại đủ sáu thân thông
Thế Tôn mỉm cười sinh hoan hỷ
Trong miệng phóng năm đạo hào quang
Hào quang bèn chiếu đánh Tân-bà
Tùy cơ chúng quả cũng ngại gì
Phật bảo Vi-dê: “Bà biết chẳng!”
Di-dà cách đây cũng chẳng xa
Chỉ phải siêng tu ba hạnh phước
Lâm chung rước bà lên lầu vàng*

*Cũng vì đại chúng ở đời sau
 Phạm phu, người ác đời năm trước
 Chỉ khiến hồi tâm sinh nước kia
 Hay khiến Tịnh nghiệp đoạn tham sân.
 Nơi đây Vi-dê lại có nghi
 Như Lai nay nói người nên biết
 Cứ chúng phàm phu thật chưa được
 Vì nương Chư Phật đại từ bi.
 Đã nghe nói rồi sinh vui mừng
 Lại vì người năm khổ ngày nay
 Làm sao thấy được cõi Di-dà
 Tưởng tốt, hào quang, thân tốt đẹp.*

Thế Tôn vì nói:

- Trước quán rỗng:

*Ý nên trụ tưởng hương Tây phương
 Người trí quyết cần nương quán này
 Tôi trần sa nhiều kiếp diệt mất
 Tôi diệt thân tâm quyết Thanh tịnh
 Kế nên tưởng nước dễ thành nước
 Chốc lát lại thấy đất lưu ly
 Vàng ròng làm giây để ngăn đường
 Ao báu trong veo sâu ngàn nhạn
 Xen kẽ ngọc châu là vàng ròng
 Mùa hoa lăng xăng tùy chô đáp
 Hay khiến người phát tâm chân thật
 Rừng ngọc, cây báu bảy lớp hàng
 Nơi nơi ngọc buông ánh sáng lạ
 Trong ấy vô số điện ma-ni
 Đồng tử cõi trời rải hoa thơm
 Trong thành Cực lạc ao bảy báu
 Sen nở ánh sáng chẳng nghĩ bàn
 Trong hoa đều là nước ma-ni
 Chỉ khen người cõi Ta-bà đến
 Lầu ngọc dài báu sắc vàng tía
 To lớn luôn sáng chiếu mười phương
 Bên ao ngọc trắng nghe pháp mầu
 Trong cánh hoa sang lại bay hương
 Di-dà vô số thành lầu báu*

Hăng sa Bồ-tát dạo bốn bên
Mỗi mỗi cầm hoa cúng dường Phật
Hăng dứt trần lao lại lo gì
Trong lầu ngọc bích tòa hoa nở
Vàng ròng làm cánh, báu làm đài
Trên tràng ma-ni lưỡi trân châu
Trang nghiêm như ý vì Như Lai
Tượng báu lưu ly trong ngoài sáng
Lục thông như ý thân giác nhẹ
Tâm luôn kỵ càng siêng quán tưởng
Tưởng thành lại liền ngộ vô sinh
Hào quang Di-dà rộng vô biên
Chiếu khắp chúng sinh độ (người) có duyên
Có tâm kính ngưỡng hay niệm Phật
Đời sau quyết định lìa trời người
Quán Âm bồ xứ không nghĩ bàn
Vô biên cõi hiện diêm ít có
Chỉ khiến người niệm sinh Cực lạc
Đầu đội Di-dà thời tôn trọng
Bồ-tát Thế Chí rất khó lường
Oai hùng dũng mãnh rộng vô phương
Trên đánh bình báu chiếu ánh sáng
Đường tối hăng được lìa vô thường
Quán thân tự thấy lúc vãng sinh
Tòa báu hoa sen không đến chật
Nước, chim, cây rừng đều nói pháp
Di-dà tiếp rước lại không nghi
Như Lai thần biến không nghĩ bàn
Lớn nhỏ tùy duyên cảm theo cơ
Mọi người ngưỡng tâm siêng niệm Phật
Ao báu trong hoa chứng vô vi
Hạnh nghiệp tinh thành càng chuyển cao
Người bậc thượng phẩm dòng họ cao
Trong môn Bách pháp ngôi Hoan hỷ
Diệu định Kim Cang tự bền chắc
Người tu niệm Phật nên chí thành
Di-dà quyết định tự thân rước
Đến kia hoa nở nhở thọ ký

*Đến thời nghe pháp ngộ vô sinh
Mười ác, năm nghịch đến người ngu
Nhiều kiếp trầm luân ở đời lâu
Một niệm xưng được hiệu Di-dà
Cõi ấy lại đồng thân pháp tánh.
Thế Tôn nói rồi về Kỳ sơn
A-nan nghe dạy, rộng tuyên truyền
Đại chúng tâm kính ngưỡng nhận lãnh
Lại đem pháp này lợi trời người.*

MƯỜI SÁU KÊ KHEN KINH A-DI-ĐÀ (mới)

*Thích-ca bi trí rộng vô biên
Trước mở giáo tịnh lợi trời người
Chúng Bồ-tát Thanh văn vô lượng
Lúc ấy nghe ở vườn Cấp-cô
Trước bảo Thanh văn Xá-lợi-phất
Ta nay muốn nói, ông lắng nghe
Tây phương cách đây mười vạn ức
Nước báu Di-dà thân vàng tía
Chúng sinh cõi kia vui cực diệu
Nhiều kiếp không nghe các tên khổ
Khuyên ông phải siêng xưng Phật kia
Chốc lát liền đến thành Bảo liên
Rừng ngọc, cây báu, bảy lan can
Mọi người phải nên kỹ càng quán
Lưới chau lop lop ngàn muôn ức
Hay khiến người thấy được an tâm
Cõi tịnh Di-dà không nghĩ bàn
Nơi nơi kênh rạch, ao bảy báu
Trong ao đều là nước ma-ni
Ngày đêm luôn luôn có hoa nở
Bốn bờ, thành ngọc bích lưu ly
Gió thơm thổi đến, thân nhẹ nhàng
Lâu dài bằng báu, ngàn muôn ức
Vô biên Bồ-tát đều kinh hành
Tâm tâm đảnh lẽ Đáng pháp vương
Chuyên tưởng Di-dà bậc dẫn đường*

*Trong lầu ngọc bích nghe pháp màu
Trên đất vàng ròng rải hoa trời
Vạt áo đựng hoa mười vạn ức
Trần sa Thánh chúng đồng nhận cúng
Khoảng một niệm lại về Cực lạc
Hằng tuyệt bào thai, chứng lục thông
Cõi tịnh Di-dà, tiếng chim báu
Người nghe đều sinh tâm niệm Phật
Chim báu, chẳng phải ba đường ác
Vì khiến tuyên diễn pháp sâu màu
Gió thơm khi động rừng báu kêu
Nơi nơi chỉ nghe tiếng niệm Phật
Trong tiếng đều nói vô biên pháp
Hay khiến người nghe chứng vô sinh
Thọ lượng Di-dà đâu thể biết
Mọi người trong nước cũng như vậy
Đến cõi kia đều vị bạt trí
Hằng vượt sinh tử chứng vô vi
Căn lành phước mỏng lý khó dung
Bảy ngày nên thành công Tịnh độ
Mười niệm tâm kính ngưỡng cõi kia
Khoảnh khắc liền ngồi cung hoa sen
Nguyệt lực Di-dà không nghĩ bàn
Trang nghiêm cõi Tịnh lạ ít có
Chư Phật sáu phương đồng thời khen
Ý khiến các ông dứt hổ nghi
Mạng người vô thường như nháy mắt
Nhiều kiếp trầm luân nơi đường ác
Mau mau chuyên niệm Đức Phật kia
Cùng ông đem nhau ra sông ái
Chư Phật đồng tiếng khen Thích-ca
Hay ở biển khổ độ nhiều người Mỗi
mỗi đều dạy chuyên niệm Phật Đời
đời sẽ được gặp Di-dà
Như Lai nói rồi A-nan tuyên
Khắp hóa quần sinh giúp có duyên
Chứng sinh tâm kính ngưỡng lãnh nhận
Đem tịnh giáo đây rông lưu truyền.*

KỆ KHEN NGỢI RẢI HOA CÚNG DƯỜNG

Xưa có tiên nhân tên Thiện Tuệ
 Một lúc mua được năm cành sen
 Đem dâng cúng đường Phật Định Quang
 Nhân hoa, quả hiệu Phật Thích-ca
 Các kinh đều nói Diệu già-tha
 Rải hoa cúng đường phước điền nhiều
 Chỉ dùng một hoa rải một Phật
 Nhân hoa đều được gấp Di-dà
 Người trí ngay nay thấy văn kinh
 Chỉ nói hoa là nhân thành Phật
 Lại liền rải hoa cúng đường Phật
 Vẫn đem hoa độ người có duyên
 Ngay khi thấy rải hoa lăn xăn
 Từng cánh sen xanh bay trong không
 Mỗi mỗi tranh giơ tay hứng
 Người người lượm đầy áo đem về
 Trong không mưa từng cánh hoa trời
 Rải dín nơi người được mầm đạo
 Chỉ khiến siêng năng cúng đường hoa
 Phước điền mỗi mỗi khắp hằng sa
 Hoa bay tấp tấp khắp hư không
 Lá xanh nhẹ nhàng đầy trong cõi
 Vi vu như chim hòa dưới mây
 Lả tả đưa ông vào cung sen
 Hoa sen xanh tươi rất rộng rãi
 Trên hoa từng đoàn Bồ-tát đi
 Từng giờ rải hoa cúng đường Phật
 Thường thường duyên dương tiếng năm hội
 Nhóm nhóm Thánh chúng áo đầy hoa
 Người người qua cúng hằng sa cõi
 Mỗi mỗi giờ ăn về lại nước
 Hàng hàng không lìa thế giới mình
 Thường thường trời mưa muôn cụm hoa
 Nơi nơi đều hay phát mầm đạo
 Mỗi mỗi đem dâng cúng Chư Phật
 Sớm sớm hằng ở nhà Pháp vương
 Hoa tươi trãm báu bay lất phắt

*Trong không khen ngợi chẳng nghĩ bàn
 Nếu có chúng sinh hay hiến cúng
 Đời sau quyết định chứng vô vi
 Trên tòa Kim cang nói chân tông
 Bồ-tát phuơng Tây thảy đều đồng
 Rải hoa cúng dường không ngừng nghỉ
 Đầu sinh trên hoa đủ thân thông
 Không khí hơi thơm càng đậm đặc
 Bỏ dẹp hoa héo rải hoa mới
 (Hoa đi hoa đến hoa càng tươi)
 Sáng sớm thường đem dâng cõi khác
 Giờ ăn lại về trước Thế Tôn.*

KHEN NĂM HỘI DIỆU ÂM Ở CÕI TỊNH PHƯƠNG TÂY

*Hội thứ nhứt thì trừ ý loạn
 Thứ hai cao tiếng khắp có duyên
 Thứ ba tiếng vang hay thanh nhã
 Thứ tư hòa tiếng thật đáng yêu
 Thứ năm chấn động đại ma tan
 Hay khiến người niệm nhập thiền sâu
 Tiếng năm hội trong mười món lợi
 Vì khiến người học dụng tâm chắc
 Diệu âm năm hội báu ma-ni
 Hay mưa vô lượng pháp tài Thánh
 Người trí quyết cần nương dây học
 Lâm chung một niêm ngồi dài hoa
 Gởi lời các đại chúng hiện tiền
 Năm hội niêm Phật lợi vô cùng
 Đạo tràng ngày nay đồng tu hành
 Cùng nhau chọn chắc ngồi cung hoa
 Năm hội Phật dạy là chân tông
 Định xả Ta-bà ra lồng khổ
 Mọi người phát tâm nguyện vãng sinh
 Thế giới phuơng Tây được thân thông
 Rừng báu rậm rạp là rừng xanh
 Gió nhẹ năm hội diễn gió trong*

*Sáu thời mưa hoa tùy chõ hả
 Người thấy nghe liền phát chân tâm
 Mọi người ngày nay sinh tín tâm
 Người nghe pháp năm hội Di-dà
 Chuyên cầu không quên xưng danh tự
 Rước về Cực lạc ngồi rừng hoa
 Năm hội hợp vang khen ao, thành
 Lầu dài rực rỡ áng mây xanh Lưu
 ly bảy báu, giây vàng quả Nơi
 nơi chỉ nghe tiếng niệm Phật
 Năm hội Di-dà là thuyền bè
 Hằng kiếp thường truyền nơi biển khổ
 Chỉ khiến nghe tiếng đều giải thoát
 Định vượt sinh tử lìa trời người.*

KHEN NĂM HỘI CỰC LẠC

*Khen Quán kinh mâu trong định thành
 Kệ báu rõ ràng hóa hữu tình
 Năm hội, Diêm-phù rộng lưu bố
 Hẹn nhau Cực lạc ngộ vô sinh
 Bảo tán Di-dà thật đáng truyền
 Hằng vì chúng sinh làm thuyền pháp
 Năm hội Phật, Thanh văn giải thoát
 Một thời đều được ngồi sen vàng
 Tây phương năm hội khắp Ta-bà.
 Ý ở chúng sinh niệm Phật nhiều
 Cõi bán hoa nở ngàn muôn ức
 Tiếng tăm vang đến mấy hằng sa
 Ngàn món kỹ nhạc bên dài báu
 Sen trăm báu nở ra khỏi nước
 Năm hội tiếng tiếng cần niệm gấp
 Lâm chung mỗi mỗi đều đến rước
 Vô biên hóa Phật thân sắc vàng
 Ưng hộ người lưu truyền năm hội
 Niệm niệm Di-dà tâm không thối
 Sen báu tươi tốt tự thân ngồi.*

KHEN DIỆU ÂM NĂM HỘI

*Năm hội Di-dà tiếng vang mạnh
 Người trí truyền đến trong năm trước
 Năm khổ nghe tiếng đều được vui
 Nương năm hội này vào cung sen
 Người trí từ bi truyền năm hội
 Ý ở đem truyền diệt năm lửa
 Năm lửa đã nhân năm hội diệt
 Đầu nương năm hội khỏi trân lao
 Năm hội mạnh mẽ vang tiếng trong
 Âm i tiếng sấm chép tiếng mầu
 Thánh chúng hẹn nhau đồng khen ngợi
 Chỉ là người nghe đều phát tâm
 Tiếng nhiệm mầu năm hội phương Tây
 Đời sau năm trước cứu chúng sinh
 Năm đường nghe tên đều giải thoát
 Năm hội dẫn đến thành sen báu
 Tân mát năm hội ra ngang núi
 Âm i như nay khắp năm trời
 Năm chúng cùng nói đều lợi lạc
 Mạt pháp vẫn lưu năm trăm năm
 Năm hội Di-dà suốt lòng người
 Tiếng từ mềm mại uyển chuyển sâu
 Kinh Vô Lượng Thọ nói như vậy
 Nước báu chảy dài diễn tiếng mầu
 Tiếng vang năm hội vượt ráng mây
 Tiếng trong lanh lảnh khắp hằng sa
 Sớm sớm, chiều chiều thường hay niệm
 Đời đời, kiếp kiếp ở nhà Phật
 Gió thơm chợt thổi chậm thân người
 Chỉ đem năm hội đoạn tham sân
 Năm hội đều hay sạch năm uẩn
 Tiếng tăm năm kiếp lìa trần náo
 Tây phương trống, nhạc và dàn ca
 Cầm, sắc, sáo trúc xen lẫn nhau
 Mỗi mỗi chỉ tuyên pháp năm hội
 Tiếng tiếng đều nói sáu Ba-la.*

KHEN CỰC LẠC TRANG NGHIÊM

*Di-dà hạnh nguyện rộng vô biên
 Cứu giúp quần sinh, thương cùng khắp
 Đều muốn giáo hóa về nước mình
 Chúng sinh tội nghiệp cùng không duyên
 Bồ-tát Quán Âm đại từ bi
 Ở biển khổ hiện diêm ít có
 Thân vàng tía, ba hai tướng tốt
 Đầu đội Di-dà Đấng tôn trọng
 Bồ-tát Thế Chí khó nghĩ bàn
 Thân vàng, tướng đồng không thiếu sót
 Trên đảnh bình báu hào quang chiếu
 Khắp thâu cơ niệm Phật vãng sinh
 Tự mừng đời trước túc duyên sâu
 Được gặp Di-dà tiếng giáo mẫu
 Giữ chặt danh hiệu không ngơi nghỉ
 Báo hết lâm chung thân sắc vàng
 Ta thường tự siêng năng tinh tấn
 Mong nghe pháp chân thật vô thượng
 Sẽ cùng giặc vô minh chiến đấu
 Thệ phá diệt, chiếm thân vàng ròng
 Một niệm ngưng thần trụ thành báu
 Ý khởi lục thông thân giác nhẹ
 Chân đạp trên hoa sen ngàn cánh
 Đi dưới cây ma-ni sáng rõ
 Cõi tịnh Di-dà thật tinh vi
 Cõi ấy người Ta-bà đâu biết
 Nhiều kiếp trầm luân nơi biển khổ
 Năm nào được gặp lúc vãng sinh
 Cực lạc nước báu không suy biến
 Lâu dài ngọc bích trời tự nhiên
 Trăng sáng ma-ni, nước lưu ly
 Ánh sáng ao, dài thật đáng yêu
 Cõi báu Cực lạc rất ít có
 Thật là nhiều đời nay không biết
 Ngày nay mừng gặp Phật Di-dà
 Liên bỏ thời ta ba năm trước
 Cõi báu Di-dà không nghĩ bàn*

*Chỉ khen người mong bỏ Ta-bà
 Địa ngục A-tỳ người đến nhiều
 Một phen đọa năm nào được ra
 Về đi thôi mau về đi thôi
 Diêm-phù năm trước là trân ai
 Không bằng phuong Tây cõi vui vầy
 Đến đó dài hoa tùy ý nở.*

Tất cả cung kính chí tâm đảnh lễ Đức Phật A-di-đà ở phuong Tây.

*Pháp Tạng nhân càng xa
 Quả Cực lạc lại sâu
 Trân báu lạ làm đất
 Giữa các báu là rừng
 Hoa nở sắc ít có
 Sóng vang tiếng thật tướng
 Bao giờ mong trao tay Mới
 theo tâm vãng sinh
 Nguyệt cùng các chúng sinh
 Vãng sinh nước Cực lạc.*

Chí tâm đảnh lễ Đức Phật A-di-đà ở phuong Tây.

*Đời trước khó lại vào
 Cõi tịnh nguyệt càng sâu
 Dây vàng thảng ngăn đường
 Lưới châu rông che rừng
 Thấy sắc là chân sắc
 Nghe tiếng đều tiếng pháp
 Chớ cho phuong Tây xa
 Chỉ cần tâm mười niệm
 Nguyệt cùng các chúng sinh
 Vãng sinh nước Cực lạc.*

Chí tâm đảnh lễ Đức Phật A-di-đà ở phuong Tây.

*Trong đêm nước Thanh tịnh
 Chợt khởi nhân chí thành
 Quán rằng tâm mới định
 Tưởng nước niệm càng chân
 Rừng tuyên pháp thương phẩm
 Sen khép, người hạ sinh
 Đã nói bạn đồng chí*

*Rửa sạch các khách tràn
Nguyệt cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-dà ở phương Tây.

*Buông lời khắp cõi xa
Giáo hóa đầy hư không
Đài hoa ba phẩm khác
Người trời một loại đồng
Tìm cây chảy nước thơm
Thổi nhạc nổi gió mát
Nơi tâm đây nếu tịnh
Ai thấy có Đông Tây?
Nguyệt cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-dà ở phương Tây.

*Hồi hướng dần làm công
Đường Tây phương vừa thông
Tràng báu tiếp đất dày
Hương trời vào gió xa
Hoa nở nơi nước sạch
Trên không che lưới mịn
Nguyệt sinh vào ý thiết
Chính là vui không cùng
Nguyệt cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-dà ở phương Tây.

*Mười kiếp đạo thành trước
Cõi nghiêm, dẫn quần manh
Cát vàng suốt nước soi
Lá ngọc đầy cành sáng
Chim, cây trong chau ra
Người chỉ sinh trên hoa
Dám thỉnh Thánh phương Tây
Sớm chiều định rước ông
Nguyệt cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-dà ở phương Tây.

Muốn chọn chỗ sẽ sinh

*Tây phương rất đáng về
Giữa cây mở lâu gác
Trải y mới đầy đường
Cơm thơm tùy tâm đến
Điện báu theo thân bay
Có duyên đều được đến
Chỉ người tự đi ít
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-đà ở phương Tây.

*Cõi tịnh không suy biến
Xưa nay một vị vây
Đài sáng ngàn báu hợp
Âm nhạc tám gió tuyên
Ao nhiều, chim nói pháp
Hoa trời rải đầy trời
Được sinh không sợ lui
Tùy ý sen nở ra
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-đà ở phương Tây.

*Đã thành Thánh tột lý
Thật có oai khắp không
Khi ở Tây hiện nhỏ
Nhỏ thì tạm tùy cơ
Lá châu soi lấn nhau
Cát nước cùng sáng trong
Muốn được quả vô sinh
Quyết cần nương cõi kia
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đánh lẽ Đức Phật A-di-đà ở phương Tây.

*Trong đài hiện người trời
Ánh sáng thấy thị giả
Bốn lâu báu treo không
Nhìn xa bảy lan can
Nghi nhiều, biên địa lâu
Đức ít, thương sinh khó*

*Chớ lại luận nguyện khác
Trông Tây tâm đã an
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

- Chí tâm đảnh lễ Đức Phật A-di-đà ở phương Tây.

*Cõi tịnh vốn không lo
Hóa thành lâu vô số
Bốn mặt treo đầy linh
Sáu độ rải hoa khắp
Cây khép hơi thơm động
Nước mang tiếp pháp chảy
Chưa từng nghe việc khổ
Ai lại biện xuân thu
Nguyện cùng các chúng sinh
Vãng sinh nước Cực lạc.*

Vui tàng câu, vui tàng câu. Tàng câu vốn là ý giải sâu của người được vãng sinh. Vui tàng câu được vãng sinh vui tàng câu.

*A-nan, Ca-diếp cùng bình chương
Văn-thù Bồ-tát cùng thương lượng
Thanh văn, Duyên giác ngồi hai hàng
Như Lai cùng ông làm dụng đầu
Vô ngại Kim Cang lấy làm thẻ
Bảo châu vô giá đem làm móc (câu)
Trì giới đem làm gậy đánh câu
Được thấy Phật tánh tức nắm thẻ
Tàng câu tâm ý chớ buông lung
Chỉ e sáu giặc tranh đến trộm
Người mạnh thắng giữ Ba-la-mật
Người yếu siêng tu lại càng siêng
Một tòa chiểu tối đến canh ba
Tham thẻ không định cùng nơi sự
Người yếu đều tâm duyên chưa chí
Người mạnh không động chúng vô sinh
Thế Tôn gọi ra, A-nan lại
Nếu cao ánh sáng đèn bạch lạp
Vì nói Phật tánh đồng nhãnh được
Sắp sửa vào tay bị người lấy
Đại chúng nỗ lực biết vô thường*

*Bảo châu vô giá trong tâm hạnh
Niệm niệm thân Phật như tên gấp
Như Lai bình đẳng độ chúng sinh.*

VĂN KHEN ƠN NẶNG CỦA CHA MẸ

*Nhiều kiếp có nhân duyên
Nay đến gá thai mẹ
Hơn tháng sinh năm bào
Bảy tuần sinh sáu tình
Dần nặng như non Nhạc
Đi đứng sợ hại thân
Áo lụa đều không mặc
Gương lược dính bụi tràn
Mang thai đến mười tháng
Nạn sinh, như muối chết
Sáng sáng như bệnh nặng
Ngày ngày tự rên rỉ
Kinh sợ khó tính kể
Lo buồn đầy trong ngực
Ngậm lệ gọi thân quyến
Chỉ sợ chết xâm hại.
Tháng đú, sắp đến ngày
Khi sinh thật là khó
Ngũ tạng như dao cắt
Bà con tranh đến thăm
Sinh ra ở trên cỏ
Người gần nói là con
Mẹ nghe vui mừng gọi
Quên băng thân đau đớn
Thân mẹ ở chõ ướt
Dem con lại chõ khô
Máu sữa, dù dõi khát
Áo lụa che gió lạnh
Nhổ ngọt không sén tiếc
Nuốt đắng không nhún mà y
Chỉ muốn con được no*

*Mẹ hiền không kể đói
Năm tháng dần dần lớn
Di ra lòng mẹ theo
Một sorm con cái bệnh
Tiếc thân mẹ không gánh
Ái biệt tình khó nhẫn
Sóng lìa thật đau lòng
Con đi trong trăm dặm
Từ mẫu lo hơn ngàn
Trai lớn, đi chinh chiến
Gái lớn, lo nhà người
Khi gặp tiết đông lạnh
Mẹ hiền lê thấm áo
Mỗi ngày nhớ con cái
Gặp liền hỏi dồn dập
Nếu được tin tức tốt
Tu hành tạo ruộng phước.
Cha mẹ tuy tuổi già
Tình thương không hề dứt.
Thân dấu trăm tuổi già
Mãi lo con tám mươi,
Nên biết ân ái nặng.
Nay năm thức chia lìa
Huỳnh tuyễn do không xả
Làm quỷ cũng lo đó.
Là con trai, con gái
Cung dưỡng chớ lơ là
Tổ trụ do trên nói
Đâu được không khỏi hạnh
Nỗ lực làm hạnh hiếu
Hiếu hạnh lập danh tiếng
Hoàng thiên sẽ giúp đỡ
Chư Phật cũng khen ngợi.
Tâm hạnh mà ngũ nghịch
Hoàng Thiên không giúp đỡ
Siêng tu ba phước nghiệp
Tịnh độ rõ trước mặt
Khắp bảo các người thấy*

*Đồng hạnh không đồng lòng
Được sinh nước Cực lạc
Hoa nở nghe pháp âm.*

VĂN KHEN ĐÀI HOA MỚI

Chúng sinh đáng thương, chúng sinh đáng thương. Bồ-tát đạo chơi ở Tây phương, uyển chuyển trong đài hoa, uyển chuyển trong đài hoa.

*Phương Tây thật nhiệm màu
Áo trời, cơm tự nhiên
Trong ao báu sinh ông
Đạo chơi khêu sen hồng
Sen hồng trong ao báu
Ánh sáng không nghĩ bàn
Rừng cây thường nói pháp
Âm nhạc thường theo nhau
Đón nhau lên điện báu
Gọi nhau xuống cầu vàng
Đạo chơi các lầu gác
Đến chỗ mở pháp môn
Bảy báu làm cung điện
Đài lưu ly mã não
Chuyên tâm hay niệm Phật
Đều được thượng hoa đến
Qua bên ao ngọc trăng
Trong cánh hoa sen thơm
Lại nghe niệm năm hội
Khen ngợi cõi Tây phương
Ai con nhà Cực lạc
Trong cánh hoa sen xanh
Là do vì niệm Phật
Từ đây được vãng sinh
Một bụi hoa sen đỏ
Lại có khóm màu xanh
Trong có người hóa sinh
Lời lẽ rất rõ ràng
Lâu đài bay lớp lớp*

*Thánh chúng thứ tự qua
Hoa sen báu trên ao
Hiền Thánh mới rất đông.*

Tâm vãng sinh, tâm vãng sinh, lần đến dòng pháp, tắm sâu trong biển công đức của Như Lai, vui vẻ dạo nơi Tịnh độ, nhạc của Tứ Thiên vương và Dạ-ma thiên, cung trời và loài người liền nhau, cùng dạo trên trời, gọi không được, định biết trong hoa nhập tam thiền.

Tâm Bồ-đề, tâm Bồ-đề. Chúng Bồ-tát như rừng, cõi nước lay động đón Thế Chí hoa báu che đầy, xem thấy sen trắng sen đỏ, sinh ở nhà Pháp Vương, cơm xong kinh hành nương xứ báu, trong ao bờ báu, đáy cát vàng. Sen hồng sen xanh được sinh trên đài sen ngàn cánh, Phật Di-đà nghiệp thọ, Phật Di-đà nghiệp thọ.

THUẬT VĂN KHEN CHÍN PHẨM VÃNG SINH CỦA QUÁN KINH

*Thượng phẩm thượng sinh, hạnh nguyện mạnh
Vô biên hóa Phật tự đến rước
Điện báu, dài vàng, lên Sơ địa
Vạt áo đầy hoa khắp mười phương.
Thượng phẩm trung sinh, nghĩa nhập kém
Lâm chung Thánh chúng gọi về Tây
Trong mây năm sắc, ngàn Phật dẫn
Ngôi dài vàng tía, theo tám âm.
Thượng phẩm hạ sinh, tuệ tánh sáng
Đoan tâm, hồi tâm, học vô thương
Năm trăm Như Lai đồng trao tay
Hàng sa Bồ-tát cầm hoa rước.
Trung phẩm thượng sinh, công trai giới
Liền được ba minh và sáu thông
Sen hồng sen tía dẫn hư không
Nhạc trời rước hồn vào cung Phật.
Trung phẩm trung sinh, huân hương giới
Tâm Thanh tịnh, thấy hào quang ngọc
Một phen liền vào hội vô vi
Bảy ngày hoa nở thấy Pháp Vương.
Trung phẩm hạ sinh, từ hiếu sâu*

Bạn lành dạy sinh tâm nhảm lìa Nương sen, gá
ấm, nước ma-ni Trong hoa chỉ nở âm giải thoát.
Hạ phẩm thương sinh, gieo giống lành Hay biết Tam
bảo là nương vè
Hóa Phật đến rước, đầy nhà sáng Đài hoa đổi bạn,
sắc mây bay.
Hạ phẩm trung sinh, nghiệp mê tới Nhân xưng hiệu
Phật, khỏi Nê-lê Sáu kiếp hoa nở mới thấy Phật Một
đời bồ xứ quả lại đồng.
Hạ phẩm hạ sinh, không nhiều thiện Chỉ đem mười
niệm, bỏ Ta-bà
Tuy ở trong hoa mười hai kiếp Thấy Phật tâm
nở một sát-na.

Kê khuyên tu hành nói rằng:

Khuyên người tu đạo chớ sinh sân Trong pháp không ngã
cũng không nhân Muốn biết Tây phương, cầu Tịnh độ
Biết là trong trần không nhiễm trần Y đó tu hành đều
được vãng sinh.

(Nghi khen lược pháp sự năm hội niệm Phật ở Tịnh độ. Xong)